Nhịp đập thị trường trước giờ mở cửa

Ngày phát hành: 06/11/2026

4,4 /10

Thận trọng, ưu tiên phòng thủ trước cú sốc Phố Wall

Phiên 05/11, VN-Index tăng 7,71 điểm (+0,44%) lên 1.740,73 nhưng bị đẩy lùi từ 1.753 với khối lượng cao hơn trung bình 16%, trong khi đêm qua Nasdaq rơi 5,5% - thị trường vừa leo được nửa cầu thang thì thang máy toàn cầu lại kêu tít báo quá tải.

VĨ MÔ TRONG NƯỚC

VN-Index đóng cửa	**1.740,73 điểm**
Thay đổi	**+7,71 (+0,44%)**
Cao nhất phiên	**1.753,15 điểm**
Độ rộng (tăng/giảm)	**168 / 139**
Thanh khoản	**15.830,0 tỷ đồng**
Khối ngoại giải ngân/rút ròng	**-171,0 tỷ đồng**
Tự doanh giải ngân/rút ròng	**+254,0 tỷ đồng**
LS liên ngân hàng qua đêm	**Chưa có số liệu**
NHNN bơm/hút ròng OMO	**Chưa có số liệu**
Tỷ giá trung tâm	**25.623 VND/USD**

VĨ MÔ QUỐC TẾ

Wall Street: Phố Wall sập mạnh phiên 05/11, xóa sạch nhịp tăng sau bầu cử giữa kỳ: Dow giảm 1.833,06 điểm (-3,4%) còn 51.523,06; S&P 500 giảm 334,89 điểm (-4,4%) còn 7.353,73 - mức giảm sâu nhất kể từ tháng 4/2025; Nasdaq giảm 1.421,52 điểm (-5,5%) còn 24.315,00, rơi vào vùng điều chỉnh; chỉ số chip SOX -12,25%, VIX vọt 69,7% lên 28,18. Nguyên nhân: làn sóng chốt lời cổ phiếu AI/chip trước lo ngại hạn chế xây dựng trung tâm dữ liệu sau thắng lợi của đảng Dân chủ. Lợi suất trái phiếu Mỹ 10 năm giảm về 4,837%. Châu Á: Nikkei 225 giảm 6,39% còn 57.171,98 điểm (vào thị trường giá xuống), Hang Seng ở 24.796,98 điểm.

Dầu thô: Dầu WTI hợp đồng tháng 12 hồi nhẹ 0,76 USD (+0,84%) lên 91,28 USD/thùng; Brent giao dịch quanh 97-98 USD/thùng trong phiên, chưa có số liệu giá đóng cửa Brent tại thời điểm tổng hợp. Giá dầu đứng trên 90 USD tiếp tục là biến số với nhóm dầu khí (GAS, PLX).

Chính sách Fed: Thị trường chuyển sang trạng thái né rủi ro, dòng tiền trú ẩn vào trái phiếu kéo lợi suất giảm; quyền kiểm soát Thượng viện của đảng Dân chủ được cho là hạn chế khả năng thay đổi nhân sự Fed. Chưa có số liệu xác suất CME FedWatch tại thời điểm tổng hợp.

Dòng tiền lớn: Khối ngoại rút ròng khoảng 171 tỷ đồng trên HOSE (thêm 65 tỷ trên HNX), phiên thứ 10 liên tiếp: rút ròng mạnh VCB (88,8 tỷ), VHM (76,1 tỷ), VPB (56,1 tỷ), MSN (49,8 tỷ); chiều giải ngân ròng nổi bật VIX (449,9 tỷ), CTG (101,1 tỷ), VIC (54 tỷ). Tự doanh giải ngân ròng 254 tỷ đồng, top 10 phiên tập trung VPB, ACB, MWG. Bất động sản (+1,2%) và ngân hàng chọn lọc dẫn dắt; công nghệ thông tin (-1,8%) chịu áp lực; VN30 chỉ +0,17%.

DOANH NGHIỆP / NGÀNH ĐÁNG CHÚ Ý

VIX — Tích cực

- VIX tăng 3,97% lên 13.100 đồng với 105 triệu cổ phiếu - gấp 2,95 lần trung bình 20 phiên và gần gấp đôi phiên trước; khối ngoại giải ngân ròng 449,9 tỷ đồng, lớn nhất thị trường.
- Mã nằm trong nhóm "CP tích cực mới" của bảng tín hiệu nội bộ; giá vượt MA20 (12.150) và đỉnh tháng 10 (12.850) nhưng phiên mở cửa cao rồi đóng gần đáy (13.050-13.450) - ưu tiên chờ nhịp kiểm định cung, không đuổi giá.

BẤT ĐỘNG SẢN: VIC, KDH, SIP — Tích cực

- Nhóm bất động sản tăng khoảng 1,2%, đóng góp lớn nhất; VIC tăng 1,71% lên 238.000 đồng, kéo chỉ số 6,40 điểm, khối ngoại giải ngân ròng 54 tỷ - nhưng khối lượng chỉ 0,53 lần trung bình, lực cầu chưa lan rộng.
- KDH tăng 3,99% lên 14.350 đồng, đóng cửa ở đỉnh phiên, khối lượng gấp 1,41 lần, vượt MA20 (14.060); SIP (+3,06%) và DXG (+1,9%) cùng xuất hiện trong nhóm "CP tích cực mới" của bảng tín hiệu nội bộ.

NGÂN HÀNG: STB, CTG vs VCB, VPB — Trung lập

- STB tăng 2,22% lên 69.200 đồng - dẫn đầu VN30, chạm 70.000 đồng trong phiên, khối lượng gấp 1,36 lần, tiến sát đỉnh tháng 10 (69.300); CTG tăng 1,77%, được khối ngoại giải ngân ròng 101,1 tỷ và thuộc nhóm "CP tiếp diễn xu hướng" nội bộ (23/10).
- Chiều ngược lại, VCB giảm 1,09% (lấy đi 1,03 điểm, khối ngoại rút ròng 88,8 tỷ) và VPB giảm 1,13% - phân hóa mạnh trong nhóm vốn hóa lớn nhất, dòng tiền chưa đồng thuận.

FPT & CÔNG NGHỆ — Rủi ro

- FPT giảm 1,86% về 52.900 đồng, xóa một phần phiên trần 04/11, khối lượng 8 triệu cổ phiếu (0,97 lần trung bình), giá dưới MA20 (55.450); POT giảm 4,93%, ngành công nghệ thông tin -1,81%.
- Đêm qua cổ phiếu AI/chip Mỹ bị xả mạnh (SOX -12,25%, Nasdaq -5,5%) - tâm lý tiêu cực có thể lan sang nhóm công nghệ trong nước phiên hôm nay; vùng đáy 49.550 (03/11) là mốc cần giữ.

GAS & DẦU KHÍ — Rủi ro

- GAS giảm 1,32% về 74.600 đồng với khối lượng gấp 1,23 lần trung bình, lấy đi 0,50 điểm của chỉ số; giá dưới MA20 (77.470), đóng cửa thấp nhất 20 phiên.
- Nhóm điện, nước, xăng dầu khí đốt nằm trong top gây áp lực phiên 05/11 dù WTI hồi lên 91,28 USD/thùng - dòng tiền chưa quay lại nhóm này.

RỦI RO NGOẠI BIÊN: CÚ SỐC AI TOÀN CẦU — Rủi ro

- S&P 500 mất 4,4% - phiên giảm mạnh nhất từ tháng 4/2025, VIX Mỹ tăng 69,7% lên 28,18; Nikkei 225 giảm 6,39% và chính thức vào thị trường giá xuống.
- Khối ngoại đã rút ròng 10 phiên liên tiếp trên HOSE; nếu tâm lý né rủi ro lan sang châu Á, áp lực có thể dồn vào nhóm vốn hóa lớn đang bị rút ròng như VCB, VHM, VPB, MSN.

KỊCH BẢN GIAO DỊCH (WYCKOFF + MINERVINI SEPA)

Tích lũy
Giai đoạn Wyckoff

Stage 4
Minervini Stage

HỖ TRỢ MẠNH	HỖ TRỢ GẦN	KHÁNG CỰ GẦN	KHÁNG CỰ MẠNH
1.690 - 1.700	1.727 - 1.734	1.745 - 1.753	1.770 - 1.781

CƠ SỞ KỸ THUẬT: Phiên 05/11 mở cửa 1.745,03, lên 1.753,15 rồi đóng cửa 1.740,73 - dưới giá mở cửa, chỉ ở 36% biên độ ngày, khối lượng 673,2 triệu cổ phiếu (1,16 lần trung bình 20 phiên): theo Wyckoff là nỗ lực lớn nhưng kết quả nhỏ, lực cung xuất hiện ngay khi chỉ số tiếp cận vùng 1.750, vẫn trong biên tích lũy 1.677-1.781 sau phép thử đáy 04/11. Chỉ số nằm trên MA20 (1.730,66) nhưng dưới MA50 (1.770,38), MA150 (1.797,43), MA200 (1.791,77); MA200 dốc xuống so với 20 phiên trước (1.797,12), RSI 49,2 - Trend Template chưa đạt, Stage 4. Hỗ trợ gần là hợp lưu đáy phiên 05/11 (1.733,64), MA20 và đáy 30/10 (1.727); hỗ trợ mạnh là đáy 04/11 (1.692,36) đến mốc 1.700. Kháng cự gần là giá mở cửa và đỉnh phiên 05/11 (1.745-1.753); kháng cự mạnh là MA50 (1.770) và đỉnh biên 1.781.

CHIẾN LƯỢC: Phiên ATO không đuổi giá, đặc biệt nhóm công nghệ và cổ phiếu có liên hệ dòng vốn ngoại; giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 30-35%, phần còn lại là tiền mặt. Nếu chỉ số lùi về 1.727-1.734 với khối lượng thấp hơn trung bình 20 phiên (khoảng 578 triệu cổ phiếu) thì đó là nhịp kiểm định hợp lệ, có thể giải ngân thăm dò vào mã giữ được nền như STB, CTG, KDH. Chỉ gia tăng vị thế khi chỉ số đóng cửa vượt 1.753 kèm khối lượng trên trung bình; nếu đóng cửa thủng 1.727 kèm khối lượng lớn thì hạ tỷ trọng, và thủng 1.690 thì cắt lỗ các vị thế thăm dò.

VN-Index giữ nhịp hồi nhưng gặp cung tại 1.750 đúng lúc Phố Wall và Nikkei lao dốc - nhà đầu tư ưu tiên quản trị rủi ro, chờ phiên kiểm định trước khi gia tăng vị thế. Chưa có số liệu lãi suất liên ngân hàng và giao dịch OMO phiên 05/11, giá đóng cửa Brent và xác suất CME FedWatch tại thời điểm tổng hợp; khối ngoại HOSE theo Vietstock và sheet nội bộ (Index.vn ghi -238,9 tỷ); danh mục tín hiệu rủi ro nội bộ hôm nay trống. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.

LỊCH SỰ KIỆN HÔM NAY (GDKHQ 06/11/2026)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày thực hiện
VNC	HNX	Cổ tức tiền mặt	6,00%	25/11/2026
RBC	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	1,00%	16/11/2026

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI (mã vốn hóa lớn / tỷ lệ đáng chú ý)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày GDKHQ
VNL	HOSE	Cổ tức tiền mặt	7,00%	09/11
SFI	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	09/11
VFG	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	09/11
MVB	HNX	Cổ tức tiền mặt	10,50%	09/11
MFS	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	25,00%	09/11
VBB	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	25,00%	09/11
VPI	HOSE	Phát hành cổ phiếu	10,00%	10/11
GVR	HOSE	Cổ tức tiền mặt	4,00%	10/11
PTC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	5,00%	10/11
VNM	HOSE	Cổ tức tiền mặt	25,00%	11/11
WCS	HNX	Cổ tức tiền mặt	50,00%	11/11
BMI	HOSE	Phát hành cổ phiếu	10,00%	11/11
PPC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	4,50%	11/11
VEA	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	52,40%	12/11
LBM	HOSE	Cổ tức tiền mặt	18,00%	12/11
VSH	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	13/11
TBC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	13/11

TÍN HIỆU CỔ PHIẾU THEO DÕI

CP CÓ TÍN HIỆU GIA TĂNG VỊ THẾ

VIX (tín hiệu mới) · DXG (tín hiệu mới) · TCX (tín hiệu mới) · TAL (tín hiệu mới) · SIP (tín hiệu mới) · CTG (23/10)

CP CÓ TÍN HIỆU RỦI RO

Không có

VN-Index giữ nhịp hồi nhưng gặp cung tại 1.750 đúng lúc Phố Wall và Nikkei lao dốc - nhà đầu tư ưu tiên quản trị rủi ro, chờ phiên kiểm định trước khi gia tăng vị thế. Chưa có số liệu lãi suất liên ngân hàng và giao dịch OMO phiên 05/11, giá đóng cửa Brent và xác suất CME FedWatch tại thời điểm tổng hợp; khối ngoại HOSE theo Vietstock và sheet nội bộ (Index.vn ghi -238,9 tỷ); danh mục tín hiệu rủi ro nội bộ hôm nay trống. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI THEO PHƯƠNG PHÁP VSA/WYCKOFF

Mã	Xu hướng	Giá	Hỗ trợ	Kháng cự	Nhận định (tham khảo)
AAS	Tăng**	N/A	9,15	N/A	Nỗ lực đẩy giá đi lên chưa thành công; cần theo dõi thêm.
ACB	Giảm	20,55	19,36	N/A	Lực cầu yếu, chưa đủ cơ sở kết luận xu hướng: tích cực nếu giá tăng kèm khối lượng tăng hoặc biên độ hẹp với khối lượng thấp; tiêu cực nếu giá giảm mạnh kèm khối lượng cao.
BID	Giảm	32,25	31,60	35,93	Nỗ lực đẩy giá đi lên chưa thành công; cần theo dõi thêm.
BSI	Tăng**	N/A	28,69	32,01	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
BVS	Tăng	N/A	22,00	N/A	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
CMG	Giảm	18,00	N/A	21,89	Tín hiệu suy yếu rõ: giá cố tăng trong phiên nhưng lực cung mạnh kéo xuống lại, cho thấy lực cầu không đủ duy trì đà tăng.
CTR	Giảm*	67,10	61,60	70,04	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
CTS	Tăng*	N/A	N/A	22,85	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
DCL	Giảm*	44,35	41,94	46,16	Tín hiệu suy yếu rõ: giá cố tăng trong phiên nhưng lực cung mạnh kéo xuống lại, cho thấy lực cầu không đủ duy trì đà tăng.
DHC	Giảm*	36,25	35,27	39,85	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
DPG	Tăng*	32,90	31,42	35,08	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DXG	Tăng	10,75	N/A	11,15	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
EME	Chưa xác định	18,00	N/A	N/A	"Stopping Volume": dòng tiền lớn hấp thụ lượng cung bị xả ra, xu hướng giảm có thể sắp đảo chiều sang tăng.
FPT	Giảm**	52,90	49,55	57,61	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
FTS	Giảm	N/A	17,25	21,55	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
GEL	Giảm	27,00	26,66	29,39	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
GIL	Tăng*	N/A	8,93	10,48	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
GMD	Giảm	52,60	49,72	52,84	Khả năng kết thúc xu hướng giảm và mở xu hướng tăng mới; thận trọng để tránh FOMO.
HDB	Tăng	22,45	21,68	23,45	Phiên trước đã có lực cầu mạnh, phiên này xác nhận tín hiệu: xu hướng tích cực tiếp diễn, lực cầu vẫn chiếm ưu thế.
HHS	Tăng	N/A	8,35	10,32	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
HPG	Tăng*	N/A	21,47	22,63	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
HVN	Tăng*	22,35	20,00	22,48	Dấu hiệu "tăng giá già": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuổi giá theo cảm xúc (FOMO).
KDH	Giảm	14,35	12,75	16,27	Khả năng kết thúc xu hướng giảm và mở xu hướng tăng mới; thận trọng để tránh FOMO.
KSB	Giảm*	12,55	N/A	13,41	Phiên trước đã có lực cầu mạnh, phiên này xác nhận tín hiệu: xu hướng tích cực tiếp diễn, lực cầu vẫn chiếm ưu thế.
MBS	Giảm	16,00	N/A	16,48	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
MZG	Giảm**	N/A	N/A	N/A	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
NLG	Tăng	N/A	19,15	22,61	Khả năng kết thúc xu hướng giảm và mở xu hướng tăng mới; thận trọng để tránh FOMO.
ORS	Tăng*	N/A	13,84	14,66	Nỗ lực đẩy giá đi lên chưa thành công; cần theo dõi thêm.
PC1	Giảm	N/A	N/A	17,19	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
PLC	Tăng	20,00	17,00	20,17	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
SJE	Giảm*	N/A	N/A	N/A	Phiên khối lượng lớn, đóng cửa dưới giá mở cửa: thị trường nỗ lực đẩy giá xuống thấp hơn, thường xuất hiện ở đầu pha giảm giá (Markdown) khi áp lực cung gia tăng.
SP2	Giảm*	25,00	N/A	N/A	"Stopping Volume": dòng tiền lớn hấp thụ lượng cung bị xả ra, xu hướng giảm có thể sắp đảo chiều sang tăng.
SZL	Giảm*	27,85	N/A	N/A	Lực cầu tham gia mạnh, xu hướng tăng có thể tiếp diễn; có thể cân nhắc mở hoặc gia tăng vị thế.
TAL	Giảm	N/A	N/A	24,48	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TV1	Giảm*	N/A	N/A	N/A	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
VCB	Giảm	54,20	52,60	57,61	Nỗ lực đẩy giá đi lên chưa thành công; cần theo dõi thêm.
VCG	Tăng*	N/A	13,15	15,51	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
VCI	Tăng	N/A	N/A	N/A	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
VCK	Tăng	N/A	26,15	29,44	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
VGS	Tăng**	N/A	17,42	19,65	Nến giảm khối lượng lớn sau nhịp tăng khối lượng lớn: cảnh báo áp lực chốt lời ngắn hạn.
VPI	Tăng*	61,70	57,38	63,40	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
VPX	Tăng	23,45	22,00	24,67	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
VSC	Tăng	13,55	12,25	15,86	Nỗ lực đẩy giá đi lên chưa thành công; cần theo dõi thêm.

VN-Index giữ nhịp hồi nhưng gặp cung tại 1.750 đúng lúc Phố Wall và Nikkei lao dốc - nhà đầu tư ưu tiên quản trị rủi ro, chờ phiên kiểm định trước khi gia tăng vị thế. Chưa có số liệu lãi suất liên ngân hàng và giao dịch OMO phiên 05/11, giá đóng cửa Brent và xác suất CME FedWatch tại thời điểm tổng hợp; khối ngoại HOSE theo Vietstock và sheet nội bộ (Index.vn ghi -238,9 tỷ); danh mục tín hiệu rủi ro nội bộ hôm nay trống. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.